TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27/2019/DS-ST
Ngày: 15-7-2019
V/v tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hùng.

2. Ông Nguyễn Văn Sĩ.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đục, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 15/7/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2019/TLST-DS ngày 14/02/2019 về tranh chấp "Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-DS ngày 10/6/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/QĐST-DS, ngày 27/6/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Văn Q, Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L – chi nhánh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Minh T, sinh năm: 1990. Chức vụ: Quyền trưởng phòng khách hàng cá nhân kiêm Trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L – chi nhánh Đồng Tháp, có mặt.

Địa chỉ: Số 30, Lý Thường K, Phường U, Thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Nguyễn Thanh G, sinh năm 1984, vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thanh K, sinh năm 1984, vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, ông Dương Minh T đại diện theo ủy quyền Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L – chi nhánh Đồng Tháp trình bày:

Ngày 23/5/2018 ông G và bà K có vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L theo hợp đồng tín dụng số TA 00095/HĐTD, vay số tiền 15.000.000đ, mục đích vay: mua bán nhỏ, lãi suất cho vay 14,94% /năm, tương đương 1,245%/tháng, lãi suất quá hạn: 1,8675%/tháng, phương thức vay: vay trả góp, hình thức trả nợ: trả góp vốn vay và tiền lãi vay hàng ngày.

Khi vay có thế chấp 01 xe hoda, biển kiểm soát: 66N1-327-85, số khung: 3901HY327154, số máy: JA39E327208 và giấy chứng nhận xe số: 022585, do Công an huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 28/02/2018, màu sơn, xanh-đen-bạc do Nguyễn Thanh G đứng tên chủ sở hữu.

Trong quá trình vay vốn ông G không thanh toán trả nợ cho Ngân hàng Thương Mai Cổ phần Kiên L theo đúng thỏa thuận đã ký kết tại hợp đồng tín dụng số TA 00095/HĐTD, ngày 23/5/2018.

Khi đến hạn thanh toán nợ Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở, ông G cũng đã nhiều lần cam kết nhưng không thực hiện đúng cam kết.

Tính đến thời điểm hiện tại ông G còn lại số tiền gốc là 5.999.040đ.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thanh K không có ký hợp đồng tín dụng số TA 00095/HĐT, ngày 23/5/2018 với Ngân hàng mà chỉ một mình ông G thực hiện ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng nên Ngân hàng chỉ yêu cầu chỉ một mình ông Nguyễn Thanh G trả nợ cho Ngân hàng.

Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L yêu cầu G trả số tiền: 5.999.040đ, tiền lãi tạm tính đến ngày 15/7/2/019 là 1.514.399đ. Tổng cộng: 7.513.439đ và yêu cầu ông G tiếp tục chịu lãi từ ngày 16/7/2019 của số tiền gốc chưa trả theo hợp đồng tín dụng số TA 00095/HĐT, ngày 23/5/2018 cho đến khi trả hết số tiền vốn vay.

Đối với hợp đồng thế chấp 01 xe hoda, biển kiểm soát: 66N1-327-85, số khung: 3901HY327154, số máy: JA39E327208 và giấy chứng nhận xe số: 022585, do Công an huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 28/02/2018, màu sơn: xanh – đen - bạc do Nguyễn Thanh G đứng tên chủ sở hữu Ngân hàng không yêu cầu giải quyết.

Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy của ông Giàu sẽ do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L tạm giữ đến khi ông G thanh toán dứt điểm số tiền nợ Ngân hàng thì Ngân hàng sẽ trả lại cho ông G.

- Bị đơn ông Nguyễn Thanh G vắng mặt không có văn bản trình bày:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thanh K vắng mặt không có văn bản trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L – chi nhánh tỉnh Đồng Tháp, địa chỉ: Số 30, Lý Thường K, Phường U, Thành phố C, tỉnh Đồng Tháp nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông G. Xét thấy, người khởi kiện có quyền khởi kiện và đã thực hiện đúng về thủ tục khởi kiện theo quy định tại các Điều 186, 188, 189, 190 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa bị đơn ông G và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà K vắng mặt lần thứ hai không có lý do, căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông G và bà K là phù hợp.

[2] Về quan hệ pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, ông Dương Minh T đại diện theo ủy quyền Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long – chi nhánh Đồng Tháp thay đổi yêu cầu khởi kiện là chỉ yêu cầu ông G trả số tiền vay gốc còn thiếu là 5.999.040đ. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp"Hợp đồng tín dụng" được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Xét thấy Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L chỉ yêu cầu ông G trả số tiền vay gốc còn thiếu là 5.999.0040 là có căn cứ chấp nhận. Cụ thể ngày 23/5/2018 ông G có vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L theo hợp đồng tín dụng số TA 00095/HĐTD, vay số tiền 15.000.000đ, mục đích vay: mua bán nhỏ, lãi suất cho vay 14,94% /năm, tương đương 1,245%/tháng, lãi suất quá hạn: 1,8675%, phương thức vay: vay trả góp, hình thức trả nợ: trả góp vốn vay và tiền lãi vay hàng ngày. Sau khi vay ông G không thực hiện đúng theo thỏa thuận đã ký kết tại hợp đồng tín dụng số TA 00095/HĐTD, ngày 23/5/2018 mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở, ông G cũng đã nhiều lần cam kết nhưng không thực hiện đúng cam kết. Tính đến thời điểm hiện tại ông G còn Ngân hàng số tiền gốc là 5.999.040đ nên buộc ông G trả là phù hợp.

[4] Đối với tiền lãi: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L yêu cầu G trả số tiền: 5.999.040đ, tiền lãi tạm tính đến ngày 15/7/2019 là 1.514.399đ. Tổng cộng: 7.514.399đ và yêu cầu ông G tiếp tục chịu lãi từ ngày 16/7/2019 của số tiền gốc chưa trả theo hợp đồng tín dụng số TA 00095/HĐT, ngày 23/5/2018 cho đến khi trả hết số tiền vốn vay là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Đối với hợp đồng thế chấp 01 xe hoda, biển kiểm soát: 66N1-327-85, số khung: 3901HY327154, số máy: JA39E327208 (sau khi ký hợp đồng thì Ngân

hàng Thương mại Cổ phần Kiên L và ông G thỏa thuận là giao xe cho ông G bảo quản) và giấy chứng nhận xe số: 022585, do Công an huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 28/02/2018, màu sơn: xanh - đen - bạc do Nguyễn Thanh G đứng tên chủ sở hữu. Ngân hàng không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[6] Đối với giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy của ông G sẽ do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L tạm giữ đến khi ông G thanh toán dứt điểm số tiền nợ Ngân hàng thì Ngân hàng sẽ trả lại cho ông G.

[7] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thanh K không có văn bản trình bày nhưng theo đại diện Ngân hàng thì hợp đồng tín dụng số TA 00095/HĐT, ngày 23/5/2018 mặc dù là có tên và chữ ký của bà K nhưng chỉ một mình ông G thực hiện ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng nên Ngân hàng chỉ yêu cầu chỉ một mình ông Nguyễn Thanh G trả nợ là phù hợp.

Từ những phân tích trên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng Thương Mai Cổ phần Kiên Long đối với ông G.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Giàu phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của Ngân hàng Thương Mai Cổ phần Kiên L được chấp nhận là: 7.513.439 X 5% = 375.000đ.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L không phải nộp tiền án phí.

Vì các lẻ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Các Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015.
- Các Điều 91, 98 của Luật các Tổ chức tín dụng.
- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L đối với ông Nguyễn Thanh G.

Buộc ông Nguyễn Thanh G có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L số tiền vay gốc còn thiếu là 5.999.040đ và tiền lãi tạm tính đến ngày 15/7/2019 là 1.514.399đ. Tổng cộng: 7.513.439đ (Bảy triệu, năm trăm mười ba nghìn, bốn trăm ba mươi chín đồng).

Ông Nguyễn Thành G tiếp tục chịu lãi của số tiền vay gốc theo mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng số: TA 00095/HĐTD ngày 23/5/2018 kể từ ngày 16/7/2019

cho đến khi thi hành xong số nợ gốc trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L.

2. Ông Nguyễn Thanh G trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L trả lại cho ông Nguyễn Thanh G giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy số: 022585, do Công an huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 28/02/2018, màu sơn: xanh - đen - bạc do Nguyễn Thanh G đứng tên chủ sở hữu.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Thanh G phải nộp 375.000đ (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên L không phải nộp tiền án phí, được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: BH/2017/0005499 ngày 14/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, người yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hùng Cường